

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C T
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C T, ngày 08 tháng 6 năm 2021.

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1-Anh Lê Đức Tr, sinh ngày 18/6/1986;

2-Chị Đỗ Thị Th, sinh ngày 25/5/1990;

Cùng địa chỉ: Khu , thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th kết hôn với nhau ngày 04/8/2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu hai vợ, chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 03 con chung, đến đầu năm 2020 hai vợ, chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do quan điểm sống khác biệt nhau, thường xuyên xảy ra cãi, chửi, đánh nhau. Hai vợ, chồng đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn, nhưng không khắc phục được, đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tòa án đã tiến hành hòa giải để hai vợ, chồng về đoàn tụ nhưng không thành. Nay anh Tr, chị Th xác định tình cảm vợ, chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau, nên thuận tình ly hôn. Xét việc anh Tr, chị Th thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật, nên chấp nhận yêu cầu của anh Tr, chị Th cho anh Tr, chị Th được ly hôn. Theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung. Con lớn tên là Lê Thanh Th sinh ngày 19/12/2010, con thứ hai tên là Lê Ngọc A sinh ngày 09/8/2015 và con nhỏ tên là Lê Tiến Đ sinh ngày 14/12/2017. Anh Tr và chị Ththỏa thuận, sau khi ly hôn chị Th trực tiếp nuôi dưỡng hai con Lê Ngọc A và Lê Tiến Đ, anh Trtrực tiếp nuôi con Lê Thanh Th cho đến khi các con chung thành niên. Sự thỏa thuận này không trái đạo đức, không trái pháp luật, phù hợp với khả năng, điều kiện nuôi dưỡng của anh Tr và chị Th nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th thỏa thuận, anh Tr và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận này không trái đạo đức, không trái pháp luật, nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về lệ phí: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th thỏa thuận anh Trung chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1-Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th

-Về con chung: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th có 03 con chung. Con lớn tên là Lê Thanh Th sinh ngày 19/12/2010, con thứ hai tên là Lê Ngọc A sinh ngày 09/8/2015 và con nhỏ tên là Lê Tiến Đ sinh ngày 14/12/2017. Sau khi ly hôn chị Th trực tiếp nuôi dưỡng hai con Lê Ngọc A và Lê Tiến Đ cho đến khi các con chung Lê Ngọc A, Lê Tiến Đ thành niên (*đủ 18 tuổi*); anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Thanh Th, cho đến khi con chung Lê Thanh Th thành niên (*đủ 18 tuổi*).

Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Tr, chị Th thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th hoặc anh Tr nuôi dưỡng.

-Về tài sản chung: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Đức Tr và chị Đỗ Thị Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2-Về lệ phí: Anh Lê Đức Tr phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Tr đã nộp theo biên lai số 0002331 ngày 04/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Anh Lê Đức Tr đã nộp đủ lệ phí.

3-Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.H. C T;
- Chi cục THA dân sự H. C T;
- UBND TT C T.
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng